

Bản án số: 242/2020/DS-ST

Ngày: 30/12/2020

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Tám**

2. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 415/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2020/QĐXXST-DS ngày 04/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần CT X.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108, Đ, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T.** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Phạm Trường D** (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2019 và 07/10/2020)

Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch Châu Thành – Ngân hàng thương mại cổ phần CT X Chi nhánh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Ấp H, xã Th, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Anh D và bà M đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) CT X do anh Phạm Trường D đại diện trình bày:

Ngân hàng TMCP CT X có ký kết với bà Lê Thị M Hợp đồng tín dụng số 18037/2018-HĐCVHM/NHCT760.39 ngày 13/02/2018, vốn vay là 550.000.000 đồng, thời hạn trả vốn là 13/02/2020, lãi suất vay là 10,5%/năm, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh. Khi vay, bà M có thể chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, tờ bản đồ số 28, diện tích 613,3m², tọa lạc tại ấp Hậu Thuận, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, do bà M đứng tên quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 13/02/2018. Sau khi vay, bà M thanh toán lãi cho ngân hàng đến ngày 13/02/2020 thì ngưng. Hiện nợ của bà M đã chuyển sang nợ quá hạn. Phía ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhưng bà M cố tình né tránh không thanh toán. Nay phía ngân hàng yêu cầu bà M phải trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 06/10/2020 là 605.256.172 đồng (Trong đó, tiền vốn là 549.602.888 đồng, tiền lãi là 37.313.223 đồng và tiền lãi phạt là 18.340.061 đồng), yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thanh toán nợ cho ngân hàng.

** Theo Tờ tự khai không đề ngày tháng năm, bị đơn bà Lê Thị M trình bày:* Vào ngày 13/02/2018, bà có ký hợp đồng vay của ngân hàng TMCP CT X số tiền là 550.000.000 đồng và có thể chấp cho ngân hàng quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, diện tích 613,3m², tọa lạc tại ấp Hậu Thuận, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, do bà đứng tên quyền sử dụng đất. Sau khi vay, bà đóng lãi cho ngân hàng đến tháng 02/2020 thì ngưng. Nay bà cũng đồng ý trả cho ngân hàng số tiền 605.256.172 đồng nhưng xin trả dần mỗi quý trả 25.000.000 đồng đến khi xong nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- *Về việc ủy quyền:* Nguyên đơn phía Ngân hàng TMCP CT X ủy quyền cho anh Phạm Trường D (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2019 và 07/10/2020). Xét việc ủy quyền của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 138 của Bộ luật dân sự nên anh D là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ngân hàng kiện bà M tranh chấp về hoạt động kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp:* Ngân hàng kiện yêu cầu bà M trả số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng, nên xác định đây là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo quy định tại các Điều 90 và Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Ngân hàng TMCP CT X có ký kết với bà Lê Thị M Hợp đồng tín dụng số 18037/2018-HĐCVHM/NHCT760.39 ngày 13/02/2018, vốn vay là 550.000.000 đồng, thời hạn trả vốn là 13/02/2020, lãi suất vay là 10,5%/năm, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh. Khi vay, bà M có thể chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, tờ bản đồ số 28, diện tích 613,3m², tọa lạc tại ấp Hậu Thuận, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, do bà M đứng tên quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 13/02/2018. Sau khi vay, bà M thanh toán lãi cho ngân hàng đến ngày 13/02/2020 thì ngưng, còn nợ lại tiền vốn là 549.602.888 đồng và tiền lãi phát sinh là 76.364.686 đồng là quá thời hạn thanh toán vì phạm nghĩa vụ trả tiền.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP CT X là có căn cứ, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bà M trả cho Ngân hàng TMCP CT X tổng cộng số tiền vốn và lãi là 625.967.574 đồng (Trong đó, tiền vốn là 549.602.888 đồng, tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày xét xử là ngày 30/12/2020 là 76.364.686 đồng).

Ngoài ra, bà M có yêu cầu xin trả dần mỗi quý 25.000.000 đồng. Xét yêu cầu xin trả dần của bà M là nhằm kéo dài thời hạn trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi của ngân hàng và không được phía ngân hàng đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà M.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 90, Điều 91, Điều 94 và Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 306 của Luật Thương mại.

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP CT X.

- Buộc bà Lê Thị M trả cho Ngân hàng TMCP CT X – Chi nhánh Tiền Giang số tiền vốn và lãi tổng cộng là 625.967.574 đồng.

- Kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà M chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả tiếp tiền lãi theo mức suất mà các bên đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng số 18037/2018-HĐCVHM/NHCT760.39 ngày 13/02/2018.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị M chịu 29.038.702 đồng.

- Hoàn lại Ngân hàng TMCP CT X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.105.123 đồng theo biên lai thu số 0004291 ngày 29/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM VĂN NHỊN